

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VIỆT NAM

Trần Diễm Hằng

**PHÁT HUY SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG
PHÁT TRIỂN DU LỊCH THEO HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG
XANH TẠI VÙNG LỖI QUẢN THỂ DANH THẮNG
TRÀNG AN, NINH BÌNH**

Ngành: Quản lý văn hóa

Mã ngành: 9229042

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA

Hà Nội - 2026

Công trình được hoàn thành tại:
Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Đỗ Thị Thanh Thủy

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện họp tại

Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam

Số 32 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, Tp.Hà Nội

Vào lúc giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- *Thư viện Quốc gia Việt Nam;*
- *Thư viện Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam.*

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh tăng trưởng xanh trở thành định hướng phát triển quan trọng nhằm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo tồn tài nguyên và bảo vệ môi trường, việc phát huy vai trò của cộng đồng địa phương ngày càng được xem là điều kiện quan trọng để bảo đảm phát triển du lịch bền vững tại các khu di sản. Dưới góc độ Quản lý văn hóa, cộng đồng không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà còn là chủ thể văn hóa, chủ thể di sản trực tiếp tham gia bảo tồn, thực hành và trao truyền các giá trị văn hóa trong không gian di sản.

Quần thể danh thắng Tràng An là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á được UNESCO công nhận. Những năm qua, du lịch phát triển mạnh đã tạo nhiều cơ hội sinh kế cho cộng đồng địa phương. Tuy nhiên, sự tham gia của cộng đồng hiện nay chủ yếu tập trung ở các hoạt động cung ứng dịch vụ, trong khi vai trò tham gia vào quá trình đồng quản lý, đồng sáng tạo và phát huy giá trị di sản còn chưa tương xứng với tiềm năng.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về du lịch cộng đồng, du lịch bền vững và quản lý di sản, song chưa có nhiều công trình tiếp cận từ góc độ Quản lý văn hóa để nghiên cứu sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại Quần thể danh thắng Tràng An. Vì vậy, nghiên cứu đề tài này có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản gắn với phát triển du lịch bền vững.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận và đánh giá thực tiễn, luận án đề xuất các giải pháp phát huy hiệu quả sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình; qua đó nâng cao vai trò chủ thể văn hóa của cộng đồng, góp phần bảo tồn giá trị di sản và phát triển sinh kế bền vững.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh dưới góc độ Quản lý văn hóa.

Phân tích thực trạng, vai trò, hình thức và cấp độ tham gia của cộng đồng trên ba phương diện kinh tế, văn hóa - xã hội và môi trường.

Kiểm định các yếu tố ảnh hưởng và làm rõ sự phân hóa động lực tham gia giữa ba địa bàn nghiên cứu.

Đề xuất giải pháp chuyển sự tham gia từ thực thi sang đồng quản lý, đồng kiến tạo giá trị di sản.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là sự tham gia của cộng đồng địa phương và phát huy sự tham gia của cộng đồng địa phương tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về thời gian: luận án khảo sát quá trình từ năm 2014, khi Quần thể danh thắng Tràng An được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, đến hết tháng 12/2025; một số văn bản quản lý và số liệu liên quan được cập nhật đến năm 2026.

Phạm vi về không gian: vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An có diện tích 6.172 ha, thuộc địa bàn nhiều xã của tỉnh Ninh Bình. Luận án tập trung thu thập dữ liệu tại ba xã Ninh Hải, Ninh Xuân và Trường Yên (theo địa giới hành chính tại thời điểm khảo sát), có tổng diện tích 52,89 km² và dân số 20.532 người theo số liệu năm 2019. Ba địa bàn đại diện cho những không gian sinh kế, tài nguyên văn hóa và mô hình tham gia cộng đồng khác nhau trong vùng lõi di sản.

4. Câu hỏi nghiên cứu

Câu hỏi 1: Thực trạng, hình thức, cấp độ và vai trò tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An hiện nay như thế nào?

Câu hỏi 2: Những yếu tố nào đang ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An?

Câu hỏi 3: Cần có những giải pháp nào để nâng cao hiệu quả sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An?

5. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết 1: Sự tham gia của cộng đồng đã tạo ra các kết quả tích cực về sinh kế, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường; tuy nhiên, sự tham gia chủ yếu tập trung ở khâu thực thi và cung ứng dịch vụ, trong khi quyền tham vấn, đồng quyết định, đồng quản lý và đồng kiến tạo giá trị di sản còn hạn chế.

Giả thuyết 2: Mức độ tham gia của cộng đồng chịu tác động của sáu nhóm yếu tố: kinh tế, môi trường, văn hóa - xã hội, rào cản, cơ chế - chính sách và nhận thức về tăng trưởng xanh. Cường độ và thứ tự tác

động không đồng nhất mà phụ thuộc vào bối cảnh địa - văn hóa, cấu trúc sinh kế và mô hình quản trị tại từng địa bàn.

Giả thuyết thành phần:

H2a: Yếu tố kinh tế (thu nhập từ du lịch, cơ hội nghề nghiệp, sinh kế bền vững) có ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng.

H2b: Yếu tố văn hóa- xã hội (niềm tự hào văn hóa, gắn kết cộng đồng, sự tham gia vào quyết định của địa phương) ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng.

H2c: Yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng vào phát triển du lịch xanh.

H2d: Các yếu tố rào cản như thiếu thông tin, năng lực hạn chế, và thiếu hỗ trợ chính sách có ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng.

H2e: Các yếu tố cơ chế thúc đẩy ảnh hưởng tích cực đến sự tham gia của cộng đồng.

H2f: Yếu tố nhận thức về tăng trưởng xanh ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng địa phương.

Giả thuyết 3: Hiệu quả tham gia của cộng đồng chỉ được nâng cao khi các cơ chế, quy định quản lý được điều chỉnh, bổ sung liên tục để bám sát thực tiễn biến động của du lịch. Trọng tâm của sự điều chỉnh này là phải cụ thể hóa cơ chế hợp tác Công - Tư (PPP) bằng các thiết chế minh bạch về phân chia lợi ích và trao quyền đồng quản lý. Có như vậy, cộng đồng mới thực sự chuyển từ vị thế “người làm thuê bị động” sang “chủ thể đồng kiến tạo” di sản.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện trên cơ sở tiếp cận quản lý văn hóa dựa vào cộng đồng, kết hợp tiếp cận hệ thống, tiếp cận tăng trưởng xanh, tiếp cận trao quyền và tiếp cận các bên liên quan.

Các nền tảng được vận dụng gồm quan điểm tăng trưởng xanh; lý thuyết trao quyền; thang bảy cấp độ tham gia của Pretty (1995); lý thuyết các bên liên quan của Freeman và mô hình hợp tác công - tư (PPP). Các thành tố lần lượt làm rõ nội hàm tăng trưởng xanh, chiều sâu tham gia và cơ chế phối hợp Nhà nước - doanh nghiệp - cộng đồng.

Luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp, kết hợp định tính và định lượng. Dữ liệu được thu thập qua phân tích tài liệu, quan sát thực địa, 46 cuộc phỏng vấn sâu và 395 phiếu khảo sát hợp lệ, gồm 174 phiếu tại Ninh Hải, 108 phiếu tại Trường Yên và 113 phiếu tại Ninh Xuân. Dữ liệu định tính được mã hóa, phân tích theo chủ đề bằng NVivo 15; dữ liệu định lượng được xử lý bằng SPSS thông qua thống kê mô tả, Cronbach's Alpha, kiểm định sai lệch phương pháp chung, EFA, tương quan Pearson và hồi quy tuyến tính đa biến.

7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Về khoa học, luận án làm rõ sự tham gia của cộng đồng dưới góc độ Quản lý văn hóa và xây dựng khung phân tích tích hợp tăng trưởng xanh, trao quyền, các bên liên quan, thang Pretty và PPP. Giá trị mới tập trung ở sự vận dụng tích hợp và phát hiện thực nghiệm theo không gian địa - văn hóa.

Về mặt thực tiễn, luận án cung cấp những bằng chứng thực nghiệm về thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An; đồng thời đề xuất hệ thống giải pháp nhằm phát huy vai trò chủ thể văn hóa của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

8. Bố cục của luận án

Ngoài Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án gồm 4 chương:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát về địa bàn nghiên cứu (tr. 15-57).

Chương 2. Thực trạng sự tham gia và vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình (tr. 59-96).

Chương 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình (tr. 98-136).

Chương 4. Giải pháp phát huy hiệu quả sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình (tr. 139-175).

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Nghiên cứu về sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch đã được nhiều học giả trong và ngoài nước quan tâm từ khá sớm. Các công trình nghiên cứu tập trung vào các hướng tiếp cận chủ yếu như: du lịch dựa vào cộng đồng (Community-Based Tourism), trao quyền cho cộng đồng (Community Empowerment), sự tham gia của cộng đồng trong quản lý điểm đến du lịch và phát triển du lịch bền vững.

Đối với các điểm đến di sản, nhiều nghiên cứu khẳng định cộng đồng địa phương là một chủ thể quan trọng trong bảo tồn và phát huy

giá trị di sản. Các tác giả như Timothy (1999), Tosun (2006), Jamal và Getz (1995), Li và Hunter (2015) đều nhấn mạnh vai trò của cộng đồng trong quá trình ra quyết định, quản lý tài nguyên và phát triển du lịch bền vững.

Liên quan đến tăng trưởng xanh, OECD, UNEP và nhiều tổ chức quốc tế đã xây dựng hệ thống lý luận về tăng trưởng xanh trên ba trụ cột kinh tế, xã hội và môi trường. Trong lĩnh vực du lịch, tăng trưởng xanh được xem là định hướng phát triển nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, bảo tồn tài nguyên và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương.

Tại Việt Nam, nhiều nghiên cứu đã đề cập đến phát triển du lịch cộng đồng, du lịch bền vững, quản lý di sản và phát triển du lịch tại Quần thể danh thắng Tràng An. Tuy nhiên, các nghiên cứu chủ yếu tiếp cận dưới góc độ kinh tế du lịch hoặc quản trị điểm đến; chưa có nhiều công trình tiếp cận từ ngành Quản lý văn hóa để xem xét cộng đồng như một chủ thể văn hóa, chủ thể di sản trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

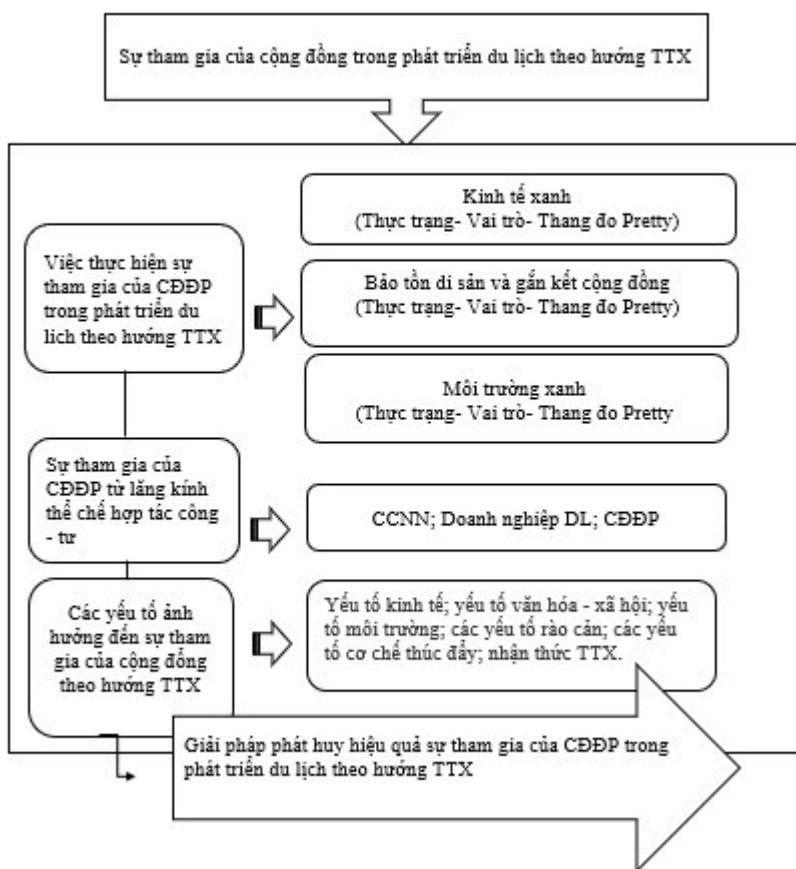
Từ tổng quan nghiên cứu, luận án xác định khoảng trống nghiên cứu ở ba khía cạnh chính: (1) thiếu các nghiên cứu đánh giá sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh dưới góc độ Quản lý văn hóa; (2) thiếu các nghiên cứu xem xét đồng thời ba trụ cột kinh tế, văn hóa - xã hội và môi trường trong phân tích sự tham gia của cộng đồng; (3) chưa có công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống cơ chế vận hành giữa Nhà nước – Doanh nghiệp – Cộng đồng trong mô hình Hợp tác công - tư (PPP) tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An.

1.2. Cơ sở lý luận

Luận án sử dụng một số khái niệm cơ bản như: cộng đồng địa phương, sự tham gia của cộng đồng, du lịch theo hướng tăng trưởng xanh, phát huy sự tham gia của cộng đồng, quản lý di sản dựa vào cộng đồng và mô hình Hợp tác công - tư (PPP).

Về lý thuyết và khung tiếp cận, luận án tích hợp năm thành tố có quan hệ hỗ trợ:

Hình 1.2. Khung phân tích của Luận án



Thứ nhất, quan điểm tăng trưởng xanh của OECD và Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh của Việt Nam xác lập chuẩn nội dung trên ba phương diện kinh tế xanh, văn hóa - xã hội và môi trường.

Thứ hai, lý thuyết trao quyền làm rõ chủ thể, nội dung và điều kiện thực thi quyền tham gia; thang bảy cấp độ của Pretty (1995) được sử dụng để nhận diện chiều sâu tham gia, từ tiếp nhận thông tin và tham gia vì khuyến khích vật chất đến tương tác, tự huy động và tự chủ.

Thứ ba, lý thuyết các bên liên quan của Freeman và mô hình hợp tác công - tư (PPP) được vận dụng để phân tích vị thế, lợi ích, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng trong quản lý, bảo tồn và khai thác giá trị di sản.

Từ đó, khung phân tích kết nối ba lớp: nội hàm tăng trưởng xanh; cấp độ và quyền tham gia của cộng đồng; cấu trúc quản trị Nhà nước - doanh nghiệp - cộng đồng. Khung này định hướng việc mô tả thực trạng ở Chương 2, kiểm định các yếu tố ảnh hưởng ở Chương 3 và xây dựng giải pháp quản lý ở Chương 4.

1.3. Khái quát về địa bàn nghiên cứu

Quần thể danh thắng Tràng An được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới năm 2014, trở thành di sản hỗn hợp đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á. Di sản có diện tích vùng lõi hơn 6.000 ha, bao gồm hệ thống núi đá vôi, hang động, sông ngòi, di tích khảo cổ, di tích lịch sử - văn hóa và các giá trị đa dạng sinh học đặc sắc.

Luận án tập trung nghiên cứu tại ba địa bàn thuộc vùng lõi gồm Ninh Hải, Ninh Xuân và Trường Yên. Đây là những khu vực có mật độ hoạt động du lịch cao, tập trung nhiều điểm tham quan quan trọng

của di sản và là nơi cộng đồng địa phương tham gia trực tiếp vào các hoạt động cung ứng dịch vụ du lịch, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường.

Hiện nay, hoạt động quản lý di sản tại Tràng An được thực hiện thông qua sự phối hợp của nhiều chủ thể, trong đó Nhà nước giữ vai trò quản lý và giám sát; doanh nghiệp tham gia đầu tư, khai thác dịch vụ du lịch; cộng đồng địa phương tham gia vào các hoạt động cung ứng dịch vụ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để nghiên cứu sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

Tiểu kết

Chương 1 đã hệ thống hóa các công trình nghiên cứu liên quan đến sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch, du lịch di sản và tăng trưởng xanh; đồng thời xác định khoảng trống nghiên cứu và hướng tiếp cận của luận án. Trên cơ sở làm rõ các khái niệm, lý thuyết và khung phân tích nghiên cứu, chương này cũng khái quát những đặc điểm cơ bản của Quần thể danh thắng Tràng An và địa bàn khảo sát. Đây là nền tảng lý luận và thực tiễn quan trọng để phân tích thực trạng sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An ở

Chương 2

THỰC TRẠNG SỰ THAM GIA VÀ VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THEO HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG XANH TẠI VÙNG LỐI QUẦN THỂ DANH THẮNG TRÀNG AN, NINH BÌNH

2.1. Sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh

Sau khi được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới năm 2014, hoạt động du lịch tại Quần thể danh thắng Tràng An có sự tăng trưởng mạnh mẽ. Lượng khách du lịch tăng từ hơn 2,2 triệu lượt khách năm 2015 lên hơn 5,5 triệu lượt khách năm 2024. Sự phát triển của du lịch đã tạo điều kiện thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mở rộng việc làm và nâng cao thu nhập cho cộng đồng dân cư vùng lõi.

Kết quả khảo sát cho thấy cộng đồng địa phương hiện diện rộng trong toàn bộ chuỗi giá trị du lịch với các hoạt động như chèo đò, hướng dẫn du lịch, lưu trú, dịch vụ ăn uống, bán hàng lưu niệm, vận chuyển khách, bảo vệ môi trường và bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương. Tuy nhiên, mức độ tham gia có sự khác biệt giữa các địa bàn và giữa các nhóm hoạt động.

2.1.1. Sự tham gia của cộng đồng trong phát triển kinh tế du lịch theo hướng kinh tế xanh

Kết quả nghiên cứu cho thấy cộng đồng địa phương đã có sự chuyển dịch mạnh từ sinh kế nông nghiệp truyền thống sang các hoạt động dịch vụ du lịch. Các mô hình homestay, lưu trú cộng đồng, dịch vụ chèo đò, trải nghiệm nông nghiệp, bán sản phẩm địa phương và các dịch vụ hỗ trợ du lịch ngày càng phát triển.

Đặc biệt, mô hình chèo đò không sử dụng động cơ tại Tràng An được xem là một thực hành kinh tế xanh đặc thù. Việc duy trì phương thức chèo tay không chỉ góp phần giảm phát thải, hạn chế ô nhiễm tiếng ồn và bảo vệ hệ sinh thái mặt nước mà còn tạo nên trải nghiệm

đặc trưng cho du khách, góp phần gia tăng giá trị của sản phẩm du lịch di sản.

Tuy nhiên, khả năng tham gia và hưởng lợi từ du lịch giữa các hộ gia đình vẫn có sự khác biệt. Một bộ phận cộng đồng chủ động đầu tư và phát triển các mô hình kinh doanh du lịch, trong khi nhiều hộ vẫn chủ yếu tham gia ở các hoạt động dịch vụ đơn giản hoặc mang tính thời vụ.

2.1.2. Sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn văn hóa và gắn kết xã hội

Cộng đồng địa phương đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì các thực hành văn hóa, tín ngưỡng và lễ hội truyền thống tại khu di sản. Các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội truyền thống, nghề thủ công và tri thức bản địa tiếp tục được duy trì trong đời sống cộng đồng.

Tại Trường Yên, nhiều hoạt động liên quan đến lễ hội Hoa Lư, đền Vua Đinh, đền Vua Lê, đền Thái Vi và các nghi lễ tín ngưỡng cộng đồng vẫn được người dân tham gia với vai trò chủ thể thực hành văn hóa. Bên cạnh đó, các hoạt động du lịch cũng góp phần củng cố mối liên kết cộng đồng, nâng cao niềm tự hào địa phương và ý thức bảo vệ di sản.

Tuy nhiên, trong một số trường hợp, việc khai thác các yếu tố văn hóa phục vụ du lịch còn thiên về trình diễn, trong khi vai trò tham gia của cộng đồng trong quá trình thiết kế và đồng sáng tạo sản phẩm văn hóa vẫn chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và nguồn lực văn hóa sẵn có.

2.1.3. Sự tham gia của cộng đồng trong bảo vệ môi trường theo hướng tăng trưởng xanh

Kết quả nghiên cứu cho thấy cộng đồng địa phương ngày càng có nhận thức rõ hơn về mối quan hệ giữa bảo vệ môi trường và phát triển sinh kế du lịch. Người dân tham gia tích cực vào các hoạt động giữ gìn cảnh quan, thu gom rác thải, bảo vệ môi trường nước và duy trì các quy định bảo vệ tài nguyên trong khu di sản.

Nhiều mô hình và hoạt động bảo vệ môi trường được triển khai tại các địa bàn nghiên cứu như chèo đò xanh, hạn chế sử dụng động cơ cơ giới trên tuyến tham quan, tuyên truyền giảm rác thải nhựa và bảo vệ cảnh quan sinh thái. Điều này cho thấy yếu tố môi trường đã trở thành một bộ phận quan trọng trong nhận thức và hành vi tham gia của cộng đồng.

2.2. Sự tham gia của cộng đồng từ lăng kính thể chế Hợp tác công - tư (PPP)

2.2.1. Cấu trúc ba bên trong mô hình Hợp tác công - tư (PPP) tại Tràng An

Dưới góc độ quản lý di sản, sự tham gia của cộng đồng tại Tràng An được đặt trong mối quan hệ tương tác giữa ba chủ thể chính gồm Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng địa phương. Trong đó, Nhà nước giữ vai trò kiến tạo thể chế, ban hành chính sách và giám sát hoạt động bảo tồn di sản; doanh nghiệp thực hiện đầu tư, tổ chức khai thác dịch vụ và kết nối thị trường; cộng đồng địa phương trực tiếp tham gia vào các hoạt động cung ứng dịch vụ du lịch, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường.

Kết quả khảo sát cho thấy cộng đồng là chủ thể hiện diện rộng trong toàn bộ không gian du lịch di sản. Mô hình PPP tại Tràng An đã góp phần huy động nguồn lực xã hội cho bảo tồn và phát triển du lịch, đồng thời tạo cơ hội việc làm và sinh kế cho cộng đồng địa phương.

Đây là nền tảng quan trọng để thúc đẩy phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An.

2.2.2. Mức độ tham gia của cộng đồng trong chuỗi giá trị du lịch

Kết quả nghiên cứu cho thấy cộng đồng địa phương tham gia tương đối rộng trong chuỗi giá trị du lịch, đặc biệt ở các hoạt động cung ứng dịch vụ trực tiếp như chèo đò, lưu trú, ẩm thực, bán hàng lưu niệm, vận chuyển khách và hỗ trợ trải nghiệm du lịch. Quá trình chuyển dịch sinh kế từ nông nghiệp sang dịch vụ du lịch đã góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và gia tăng sự gắn kết giữa cộng đồng với hoạt động du lịch.

Tuy nhiên, mức độ tham gia giữa các khâu của chuỗi giá trị chưa đồng đều. Cộng đồng chủ yếu tham gia ở các công đoạn thực hiện và cung ứng dịch vụ, trong khi các hoạt động có giá trị gia tăng cao hơn như thiết kế sản phẩm, quảng bá điểm đến, xây dựng thương hiệu và tổ chức thị trường vẫn chủ yếu do doanh nghiệp và cơ quan quản lý đảm nhiệm. Điều này cho thấy tiềm năng mở rộng vai trò của cộng đồng trong chuỗi giá trị du lịch vẫn còn rất lớn.

2.2.3. Sự tham gia của cộng đồng trong đồng quản lý và đồng sáng tạo giá trị di sản

Bên cạnh vai trò cung ứng dịch vụ, cộng đồng địa phương còn tham gia vào nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Các hoạt động như bảo vệ cảnh quan môi trường, duy trì lễ hội truyền thống, thực hành tín ngưỡng dân gian, bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương và tham gia các hoạt động cộng đồng đã góp phần duy trì sức sống của di sản trong đời sống đương đại.

Thực tiễn nghiên cứu cho thấy một số yếu tố của cơ chế đồng quản lý đã bước đầu được hình thành thông qua các hoạt động phối hợp giữa Ban Quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng trong bảo vệ môi trường, tổ chức lễ hội, quản lý hoạt động du lịch và giải quyết các vấn đề phát sinh tại điểm đến. Đồng thời, cộng đồng cũng tham gia vào quá trình đồng sáng tạo trải nghiệm du lịch thông qua các hoạt động chèo đò, kể chuyện di sản, giới thiệu ẩm thực địa phương, thực hành văn hóa và các trải nghiệm gắn với đời sống bản địa.

Từ góc độ Quản lý văn hóa, những biểu hiện này cho thấy cộng đồng không chỉ là đối tượng tham gia mà đang từng bước khẳng định vai trò chủ thể văn hóa và chủ thể di sản. Tuy nhiên, mức độ tham gia trong các hoạt động đồng quản lý và đồng sáng tạo giữa các địa bàn còn khác nhau, đòi hỏi tiếp tục hoàn thiện cơ chế tham vấn, chia sẻ lợi ích và trao quyền nhằm phát huy sâu sắc hơn vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

2.3. Đánh giá chung

Kết quả nghiên cứu cho thấy cộng đồng địa phương đã trở thành lực lượng quan trọng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An. Cộng đồng không chỉ tham gia vào hoạt động kinh tế du lịch mà còn đóng vai trò tích cực trong bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường.

Đối chiếu với thang Pretty cho thấy sự tham gia vừa rộng vừa phân hóa. Tỷ lệ nổi bật thuộc cấp độ 4 - tham gia vì khuyến khích vật chất (khoảng 33,2%); tại một số nhóm ở Tam Cốc, sự chủ động kinh doanh và tự tổ chức giúp tỷ lệ tham gia tiệm cận cấp độ 7 đạt khoảng 35,0%. Trong bảo vệ môi trường, khoảng 30,4% người dân tham gia tự nguyện. Tuy nhiên, các cấp độ 5-6 gắn với tham vấn thực chất,

tương tác và đồng quyết định còn mỏng; đây là biểu hiện của nghịch lý “tham gia rộng nhưng chưa sâu”.

Sự tham gia phân hóa theo không gian địa - văn hóa. Ninh Hải, với trung tâm Tam Cốc, nổi bật ở tính tự chủ kinh doanh và động lực môi trường; Trường Yên chịu ảnh hưởng rõ của nhận thức tăng trưởng xanh và các giá trị lịch sử - văn hóa, song nhiều hoạt động còn mang tính huy động theo sự kiện; Ninh Xuân có động lực kinh tế tương đối nổi trội nhưng đồng thời chịu tác động mạnh của các rào cản về nguồn lực, kỹ năng và tiếp cận cơ hội. Kết quả cho thấy một chính sách đồng nhất khó có thể đáp ứng hiệu quả cả ba cộng đồng.

Tiểu kết

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy cộng đồng địa phương đang giữ vai trò quan trọng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An. Sự tham gia của cộng đồng được thể hiện trên cả ba trụ cột kinh tế, văn hóa - xã hội và môi trường; đồng thời chịu tác động của cơ chế phối hợp giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng trong mô hình Hợp tác công - tư (PPP). Tuy nhiên, mức độ tham gia của cộng đồng hiện nay chủ yếu vẫn tập trung ở các hoạt động thực thi và cung ứng dịch vụ, đặt ra yêu cầu cần tiếp tục mở rộng không gian tham gia, tăng cường cơ chế đồng quản lý và phát huy vai trò chủ thể văn hóa của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

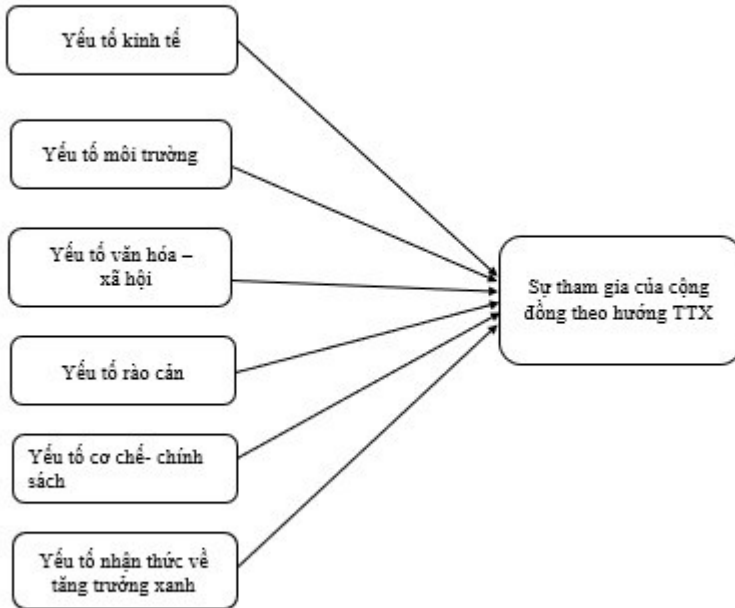
Chương 3

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THEO HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG XANH TẠI VÙNG LỐI QUẦN THỂ DANH THẮNG TRÀNG AN, NINH BÌNH

3.1. Mô hình nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

Trên cơ sở tổng quan tài liệu, cơ sở lý luận và kết quả nghiên cứu thực trạng tại Chương 2, luận án xây dựng mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An.

Hình 3.1. Đề xuất mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh



(Nguồn: Đề xuất của tác giả)

Mô hình nghiên cứu gồm sáu nhóm yếu tố độc lập: (1) Kinh tế (KT); (2) Văn hóa - xã hội (VHXH); (3) Môi trường (MT); (4) Cơ chế - chính sách (CC); (5) Nhận thức về tăng trưởng xanh (NTTTX); (6)

Rào cản tham gia (RC). Biến phụ thuộc là Mức độ tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh (MD).

Dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ 395 phiếu khảo sát cộng đồng địa phương tại ba địa bàn Ninh Hải, Trường Yên và Ninh Xuân. Các thang đo được kiểm định bằng hệ số tin cậy Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá (EFA), tương quan Pearson và hồi quy tuyến tính đa biến.

3.2. Kết quả phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng

Kết quả hồi quy cho thấy sáu nhóm yếu tố đều có ý nghĩa trong mô hình tổng thể; tuy nhiên, cần diễn giải theo bản chất của từng thang đo và bối cảnh khảo sát.

Môi trường có hệ số tác động chuẩn hóa lớn nhất ($\beta = 0,261$), tiếp đến là kinh tế ($\beta = 0,200$), nhận thức về tăng trưởng xanh ($\beta = 0,189$), văn hóa - xã hội ($\beta = 0,166$), rào cản ($\beta = 0,125$) và cơ chế - chính sách ($\beta = 0,090$). Kết quả khẳng định môi trường tại Tràng An không chỉ là đối tượng bảo tồn mà còn là “nguồn vốn sinh kế” được cộng đồng nhận thức trực tiếp.

Hệ số thuận chiều của biến rào cản không hàm ý rào cản làm tăng sự tham gia theo nghĩa nhân quả, mà phản ánh phản ứng thích nghi: nhóm tham gia sâu hơn cũng nhận diện rõ hơn khó khăn về vốn, kỹ năng, thông tin và hỗ trợ. Đây là chỉ báo về nhu cầu nâng cấp năng lực và thể chế.

Dưới góc độ tăng trưởng xanh, các kết quả nghiên cứu cho thấy cộng đồng địa phương ngày càng nhận thức rõ mối quan hệ giữa sinh kế du lịch với việc bảo tồn cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên và giá trị

văn hóa địa phương. Điều này góp phần hình thành các hành vi tham gia mang tính tự giác và bền vững hơn.

3.3. Thảo luận kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu cho thấy sự tham gia của cộng đồng tại Trảng An chịu tác động đồng thời bởi các yếu tố kinh tế, văn hóa - xã hội, môi trường và thể chế quản lý.

Thứ nhất, yếu tố môi trường và kinh tế là hai động lực trực tiếp thúc đẩy cộng đồng tham gia vào hoạt động du lịch. Điều này phản ánh mối quan hệ ngày càng chặt chẽ giữa bảo vệ môi trường và bảo đảm sinh kế của người dân trong không gian di sản.

Thứ hai, các yếu tố nhận thức và văn hóa - xã hội có vai trò định hình chiều sâu tham gia của cộng đồng. Không chỉ tham gia vì lợi ích kinh tế, nhiều người dân còn tham gia vào các hoạt động bảo tồn di sản, duy trì lễ hội, gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống và bảo vệ cảnh quan như một phần trách nhiệm đối với cộng đồng và quê hương.

Thứ ba, cơ chế chính sách và các rào cản tham gia phản ánh vai trò của môi trường thể chế trong việc mở rộng hoặc hạn chế cơ hội tham gia của cộng đồng. Những khó khăn về nguồn lực, kỹ năng, khả năng tiếp cận thông tin và cơ hội phát triển tiếp tục là những vấn đề cần được quan tâm trong quá trình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

Phân tích theo địa bàn cho thấy động lực tham gia không đồng nhất. Ninh Hải nổi bật ở môi trường và cơ chế - chính sách; Trường Yên nổi bật ở nhận thức tăng trưởng xanh và văn hóa - xã hội; Ninh Xuân thể hiện rõ động lực kinh tế nhưng đồng thời chịu nhiều rào cản. Phát hiện này là cơ sở để thiết kế các nhóm giải pháp phân tầng, phù hợp với cấu trúc sinh kế và nguồn lực văn hóa của từng cộng đồng.

Từ góc độ Quản lý văn hóa, những phát hiện này cho thấy cộng đồng địa phương tại Tràng An đang từng bước chuyển dịch từ vị thế tham gia mang tính thực thi sang vị thế chủ thể văn hóa và chủ thể di sản. Tuy nhiên, quá trình chuyển dịch này vẫn cần được hỗ trợ thông qua các cơ chế đồng quản lý, nâng cao năng lực cộng đồng và mở rộng không gian tham gia thực chất trong quản lý và phát triển du lịch di sản.

Tiểu kết

Chương 3 đã kiểm định sáu nhóm yếu tố ảnh hưởng và làm rõ thứ tự tác động trong mô hình tổng. Giá trị nổi bật của kết quả không chỉ nằm ở hệ số hồi quy mà ở việc nhận diện sự phân hóa động lực theo không gian địa - văn hóa. Đây là căn cứ khoa học trực tiếp để chuyển từ giải pháp chung sang giải pháp theo địa bàn và theo chủ thể ở Chương 4.

Chương 4

GIẢI PHÁP PHÁT HUY HIỆU QUẢ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THEO HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG XANH TẠI VÙNG LỖI QUẢN THỂ DANH THẮNG TRÀNG AN, NINH BÌNH

4.1. Căn cứ đề xuất giải pháp

Các giải pháp được đề xuất trên cơ sở bốn căn cứ chủ yếu: (1) Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa, du lịch bền vững và tăng trưởng xanh; (2) Các định hướng của UNESCO về quản lý di sản thế giới và phát huy vai trò cộng đồng trong bảo tồn di sản; (3) Kết quả nghiên cứu thực trạng sự tham gia của cộng đồng tại vùng lõi Quản thể danh thắng Tràng An; (4) Kết quả

phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh.

Các giải pháp được xây dựng theo định hướng lấy cộng đồng làm trung tâm, phát huy vai trò chủ thể văn hóa của cộng đồng, đồng thời bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường.

4.2. Nhóm giải pháp chung nhằm phát huy sự tham gia của cộng đồng

Thứ nhất, thúc đẩy PPP gắn với quản trị di sản thông minh và thiết chế đồng quản lý; tổ chức đối thoại định kỳ, công khai thông tin và cơ chế chia sẻ lợi ích; mở rộng quyền tham vấn, giám sát và đồng kiến tạo của cộng đồng.

Thứ hai, đào tạo “kỹ năng xanh” về di sản, diễn giải văn hóa, quản trị dịch vụ, ngoại ngữ, kỹ năng số, giảm phát thải và kinh tế tuần hoàn; phân nhóm theo sinh kế và tăng thực hành tại chỗ.

Thứ ba, xây dựng Bộ tiêu chí “Cộng đồng xanh Tràng An” gắn với “Hương ước xanh Tràng An”, tập trung vào ứng xử văn hóa, bảo vệ tính thiêng và tính xác thực của di sản, giảm rác thải nhựa, chèo đò xanh, homestay xanh, kinh doanh văn minh và trách nhiệm giám sát cộng đồng. Đây là công cụ quản lý mềm, tự nguyện, không thay thế pháp luật và phải phù hợp với Luật Di sản văn hóa, quy chế quản lý di sản và cam kết với UNESCO.

Thứ tư, xây dựng Quỹ bảo tồn di sản và sinh kế xanh; hỗ trợ du lịch cộng đồng, nông nghiệp, trải nghiệm văn hóa, sản phẩm địa phương và kinh tế tuần hoàn. Quỹ cần minh bạch, có giám sát cộng đồng.

Thứ năm, thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý di sản và phát triển du lịch: số hóa tri thức cộng đồng, hỗ trợ bán sản phẩm và dịch vụ, đào tạo trực tuyến, tiếp nhận phản ánh, giám sát sức chứa và cung cấp thông tin thống nhất. Công nghệ phải hỗ trợ quyền tiếp cận và năng lực tham gia của cộng đồng, không làm gia tăng khoảng cách số.

Thứ sáu, bảo tồn văn hóa gắn với đồng sáng tạo trải nghiệm và bảo vệ môi trường. Cộng đồng cần được tham gia xác định giới hạn khai thác, kiểm chứng câu chuyện di sản, duy trì lễ hội, tín ngưỡng, tri thức bản địa và những thực hành đặc trưng như “chèo đồ kể chuyện di sản”, qua đó chuyển giá trị văn hóa thành nguồn lực phát triển mà không làm suy giảm tính xác thực.

4.3. Nhóm giải pháp theo từng chủ thể

Đối với cơ quan quản lý nhà nước: hoàn thiện chính sách, điều phối liên ngành, công khai thông tin và bảo đảm cơ chế để cộng đồng tham vấn, giám sát, đồng quản lý di sản.

Đối với Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An: giữ vai trò đầu mối đối thoại, giám sát sức chứa, kết nối các bên và hỗ trợ sáng kiến xanh của cộng đồng.

Đối với doanh nghiệp: chia sẻ lợi ích minh bạch, ưu tiên sinh kế địa phương, chuyển giao kỹ năng và cùng cộng đồng kiến tạo sản phẩm du lịch văn hóa có trách nhiệm.

Đối với cộng đồng: nâng cao năng lực tự quản, chủ động bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường, phát triển sinh kế xanh và thực thi quyền tham gia đi đôi với trách nhiệm.

Đối với cơ sở đào tạo và tổ chức xã hội: nghiên cứu, tư vấn, đào tạo theo nhu cầu, hỗ trợ kỹ thuật và giám sát độc lập quá trình thực hiện các sáng kiến cộng đồng.

Tiểu kết

Chương 4 đề xuất hệ thống giải pháp nhằm chuyển cộng đồng từ vị thế thực thi sang đồng quản lý, đồng kiến tạo. Trọng tâm là hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao năng lực, phát triển sinh kế xanh và sử dụng Bộ tiêu chí “Cộng đồng xanh Tràng An” gắn với “Hương ước xanh Tràng An” để nâng cao chất lượng tham gia, bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản.

KẾT LUẬN

L luận án đã hệ thống hóa và làm rõ cơ sở lý luận về sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh dưới góc độ Quản lý văn hóa; đồng thời xây dựng khung phân tích tích hợp quan điểm tăng trưởng xanh, lý thuyết trao quyền, thang bảy cấp độ tham gia của Pretty, lý thuyết các bên liên quan và mô hình hợp tác công - tư.

Kết quả thực địa cho thấy cộng đồng tham gia trên cả ba phương diện kinh tế, văn hóa - xã hội và môi trường, góp phần tạo sinh kế, duy trì thực hành văn hóa và bảo vệ cảnh quan. Tuy nhiên, sự tham gia chủ yếu tập trung ở khâu thực thi và cung ứng dịch vụ; quyền tham vấn, đồng quyết định, đồng quản lý, diễn giải di sản và chia sẻ giá trị gia tăng còn hạn chế. Đây là nghịch lý “tham gia rộng nhưng chưa sâu” và là vấn đề trung tâm cần giải quyết dưới góc độ Quản lý văn hóa.

Mô hình định lượng xác định môi trường là yếu tố tác động mạnh nhất ($\beta = 0,261$), tiếp đến là kinh tế, nhận thức về tăng trưởng xanh và văn hóa - xã hội. Phân tích theo địa bàn cho thấy Ninh Hải, Trường Yên và Ninh Xuân có cấu trúc động lực khác nhau, khẳng định yêu

cầu thiết kế chính sách theo không gian địa - văn hóa thay vì áp dụng đồng nhất.

Từ các bằng chứng nghiên cứu, luận án đề xuất chuyển từ “cộng đồng thực thi” sang “cộng đồng đồng quản lý, đồng kiến tạo”, thông qua cơ chế đối thoại ba bên, nâng cao năng lực, Quỹ bảo tồn di sản và sinh kế xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, Bộ tiêu chí “Cộng đồng xanh Tràng An” và “Hương ước xanh Tràng An”. Hai điều kiện cốt lõi là nâng cao nhận thức đầy đủ về quyền và trách nhiệm tham gia; đồng thời thiết lập bộ tiêu chí, quy chế cụ thể để cộng đồng thực thi quyền một cách thực chất.

Đóng góp của luận án nằm ở cách tiếp cận Quản lý văn hóa dựa vào cộng đồng, khung phân tích tích hợp và các phát hiện thực nghiệm theo không gian địa - văn hóa. Kết quả cung cấp luận cứ cho quản trị di sản thế giới Tràng An và gợi mở khả năng vận dụng tại các điểm đến di sản hỗn hợp có điều kiện tương đồng. Luận án khẳng định: tăng trưởng xanh trong du lịch chỉ bền vững khi cộng đồng địa phương được thừa nhận là chủ thể văn hóa, được tham gia thực chất và cùng chịu trách nhiệm đối với sự trường tồn của di sản.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Trần Diễm Hằng, Đỗ Gia Hùng (2025), “Hướng tới tăng trưởng xanh trong hoạt động du lịch cộng đồng ở vùng lõi di sản Tràng An, Ninh Bình”, Tạp chí *“Tạp chí khoa học: Khoa học xã hội và nhân văn”*, chi số ISSN 2815-5653, số 04, tập 02 (10/2025), tr. 141 - 153.

2. Trần Diễm Hằng, Đỗ Gia Hùng (2025), “Promoting community participation in tourism development towards green growth - a case study of the Trang An Heritage core area, Ninh Bình”, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế PUBEC lần thứ 3 *“Quản lý vận hành và chuỗi cung ứng trong thời kỳ mới”*, mã ISBN 978-632-604-760-8, tr. 510 - 520.

3. Trần Diễm Hằng, Đỗ Hương Giang (2025), “Công nghiệp văn hóa và sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế *“Công nghiệp văn hóa với phát triển du lịch bền vững tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế” (Quyển 2)*, mã ISBN 978-632-607-176-4, tr. 183 - 198.

4. Trần Diễm Hằng, Đỗ Gia Hùng (2025), “Phát triển du lịch xanh dựa vào cộng đồng tại vùng lõi Quần thể danh thắng Tràng An (Ninh Bình): thực trạng và giải pháp”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia *“Du lịch xanh- giải pháp phát triển bền vững vùng, địa phương”*, mã ISBN 978-604-937-425-5, tr. 419 - 425.

